

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 449/2018/HS-ST

Ngày: 19-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Thiện

Ông Đỗ Đức Dục

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 465/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 623/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU H, sinh ngày 10/6/1981 tại S L; ĐKKHKT: Tiểu khu X, thị trấn M C, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H1 (đã mất) và bà Lâm Thị N; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo ra đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông **Trần Khắc Thanh** - Luật sư Văn phòng luật sư APEC Việt Nam

thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/04/2007, tại phòng 301 nhà nghỉ Thịnh Phong thuộc xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội), Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an huyện Đan Phượng bắt quả tang Lê Duy H2 đang có hành vi bán ma túy cho 02 đối tượng không quen biết, trong quá trình bắt giữ, 02 đối tượng mua ma túy của H2 lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Quá trình kiểm tra, thu giữ dưới gối nơi Lê Duy H2 nằm 02 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng; kiểm tra trong túi đồ phụ tùng để dưới yên xe máy Dream BKS: 26F3 - 5184 mà H2 điều khiển đến nhà nghỉ Thịnh Phong có 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Lê Duy H2: 01 điện thoại di động; 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Duy H2 và 01 xe máy Honda Dream BKS: 26F3 - 5184.

Bản kết luận giám định số 204/PC21 ngày 18/4/2007 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Tây kết luận: chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilon thu giữ dưới gối nơi Lê Duy H2 nằm là ma túy Heroin, trọng lượng 70,430 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ dưới yên xe máy mà Lê Duy H2 điều khiển đến nhà nghỉ Thịnh Phong là ma túy Heroin, trọng lượng 0,648 gam.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, ngày 20/4/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đan Phượng, Hà Tây đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Duy H2 về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 09/5/2007, 05/6/2007 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Tây ra Quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Văn T, Lý Văn Th và Nguyễn Hữu H về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 23/7/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Tây đã ra Quyết định truy nã bị can; Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với

Nguyễn Hữu H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 24/9/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây tuyên phạt Lê Duy H2 16 năm tù, Vũ Văn T 15 năm tù và Lý Văn Th 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hiện Lê Duy H2 đang thi hành án tại trại giam Phú Sơn 4 - Bộ Công an; Vũ Văn T ra trại ngày 04/10/2017; Lý Văn Th ra trại ngày 27/8/2017.

Ngày 04/5/2018, Nguyễn Hữu H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận phù hợp với lời khai của Lê Duy H2, Vũ Văn T và Lý Văn Th về việc: ngày 16/4/2007, Nguyễn Hữu H cùng với Lê Duy H2, Vũ Văn T và Lý Văn Th bàn bạc, thống nhất góp tiền mua ma túy Heroin để bán cho người đàn ông tên Tuyên ở xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây để kiếm lời. Tổng số tiền H, H2, T và Th góp được để mua ma túy là 10.400.000 đồng, trong đó: H góp 3.000.000 đồng, T góp 2.000.000 đồng, Th góp 4.000.000 đồng, H2 góp 1.400.000 đồng. Cùng ngày, H2 và H mang số tiền bốn người góp được sang Lào mua 1,6 cây ma túy Heroin với giá 10.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết người Lào rồi mang về nhà H2 cất giấu. Ngày 17/4/2007, sau khi chia số ma túy mua được thành 02 gói, T và Th mỗi người cầm theo một gói ma túy đi xe khách; H2 và H đi xe máy BKS: 26F3 - 5184 của H từ Sơn La xuống huyện Đan Phượng, Hà Tây (nay là Hà Nội). Về đến thị trấn Phùng, H2 bảo H ngồi chờ ở quán nước rồi H2 đi ra bến xe thị trấn Phùng đón T và Th nhận 02 gói ma túy sau đó H2 chở T và Th về quán nước chỗ H ngồi rồi điều khiển xe máy Dream BKS: 26F3 - 5184 của H đến nhà nghỉ Thịnh Phong thuộc xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Tây để giao ma túy cho khách thì bị công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật. Nguyễn Hữu H, Vũ Văn T và Lý Văn Th đợi ở quán nước không thấy H2 quay lại nghĩ H2 đã bị bắt nên H, T, Th đi về Mộc Châu, Sơn La. Sau đó Nguyễn Hữu H bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh sống lang thang cho đến nay.

Về nguồn gốc 0,648 gam Heroin thu giữ trong cốp xe máy Dream BKS: 29F3 - 5184 mà H2 điều khiển đến nhà nghỉ Thịnh Phong, Lê Duy H khai

không biết trong cốp xe máy có ma túy; chiếc xe máy trên là của Nguyễn Hữu H đưa để H2 và H đi từ Sơn La xuống Hà Tây bán ma túy. Đến nay, Nguyễn Hữu H khai nguồn gốc số ma túy trên là trích ra từ số ma túy H và H2 đi mua được ngày 16/04/2007 của một người đàn ông không quen biết ở biên giới Việt - Lào, H bỏ gói ma túy trên vào cốp xe máy mục đích mang xuống Hà Tây để làm mẫu cho khách.

Đối với chiếc xe máy Dream BKS 29F3 - 5184, số khung 200001526, số máy 00001526 Nguyễn Hữu H khai là xe máy của H đưa để H và H2 đi từ Sơn La xuống Hà Tây để bán ma túy cho khách, do thời gian đã lâu nên H không nhớ mua chiếc xe máy trên của ai và vào thời gian nào. Bà Lâm Thị N (mẹ H) khai, chiếc xe máy trên bà Ngọ mua vào khoảng tháng 10/2006 của một người không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở thị trấn Mộc Châu với giá 4.000.000 đồng (không có giấy tờ mua bán xe) về cho H làm phương tiện đi lại. Xác minh chủ đăng ký chiếc xe máy BKS 29F3 - 5184, số khung 200001526, số máy 00001526 là của Lương Văn M, trú tại xã M S, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; không phải xe tang vật; qua xác minh tại địa phương xác định anh M đã đi khỏi địa phương từ lâu, hiện Lương Văn M đi đâu, làm gì địa phương không nắm rõ do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Về đối tượng Tuyên, người mua ma túy của H2, H, T và Th, qua xác minh tại xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, Hà Nội không có ai tên Tuyên có đặc điểm như Lê Duy H đã khai. Nguyễn Hữu H cũng khai mọi trao đổi giao dịch mua bán ma túy với Tuyên đều do H2 thực hiện, H chỉ góp tiền mua ma túy để bán, H không biết tên, tuổi, địa chỉ và số điện thoại cụ thể của Tuyên nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 393/CT-VKS-P1 ngày 17/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa cùng những người tham gia tố tụng khác, tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 03/7/2017 của Quốc Hội, xử phạt Nguyễn Hữu H từ 16 đến 17 năm tù. Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy thu giữ của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu H trình bày bản bào chữa cho rằng bị cáo đã tự giác ra đầu thú, khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội; số ma túy bị cáo mua bán cáo trạng không kết luận hàm lượng nhưng kết luận giám định có hàm lượng rất thấp; số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ, bị cáo chưa được hưởng lời, ma túy chưa phát tán gây thiệt hại cho xã hội; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; quá trình sống trong thành phố Hồ Chí Minh không có vi phạm; bố đẻ là thương binh 51%, được tặng thưởng huy chương nhất, nhì; vụ việc do Lê Duy H2 khởi xướng. Luật sư đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo đặc biệt xem xét hàm lượng ma túy quy đổi nguyên chất để làm căn cứ xử phạt bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu H tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/4/2007, Nguyễn Hữu H có hành vi cùng Lê Duy H, Vũ Văn T và Lý Văn Th góp tiền đi mua ma túy về để bán kiếm lời. Ngày 17/4/2007 H đi cùng H2, T và Th mang tổng cộng 71,078 gam Heroin từ Sơn La xuống huyện Đan Phượng, Hà Tây (nay là Hà Nội) bán cho khách, khi Lê Duy H đang thỏa thuận mua bán ma túy với khách tại nhà nghỉ Thịnh Phong thuộc xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi mua bán 71,078 gam Heroin của bị cáo Nguyễn Hữu H thuộc trường hợp *“Heroin có trọng lượng từ ba mươi gam đến dưới một trăm gam”*. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Hơn nữa bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn, gây khó khăn cho Cơ quan điều tra. Do vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm khắc nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; Bị cáo tự giác ra Cơ quan điều tra đầu thú; Bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến là thương binh hạng 3/4, được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành con người lương thiện.

[5] Về hình phạt bổ sung: bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa được hưởng lời từ hành vi phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo Nguyễn Hữu H.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream (MAJESTY) màu nâu, BKS: 26F3-5184, số khung 200001526, số máy 00001526, dung tích xi lanh: 97cc, do xe được bảo quản lâu năm nên đã cũ, nhiều bộ phận bị hư hỏng, không kiểm tra chất lượng xe thu giữ là tài sản của bị cáo Nguyễn Hữu H dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu H 16 (Mười sáu)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **04/5/2018**.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự,

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream (MAJESTY) màu nâu, BKS: 26F3-5184, số khung 200001526, số máy

00001526, dung tích xi lanh: 97cc, do xe được bảo quản lâu năm nên đã cũ, nhiều bộ phận bị hư hỏng, không kiểm tra chất lượng xe.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/11/2018 giữa Công an thành phố Hà Nội với Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc cảnh